

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 281/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tranh chấp thừa kế về tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn H, sinh năm 1950. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Lê Thị Yến N, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Uông Thị P, sinh năm 1943. Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Ông Đỗ Hiệp P, sinh năm 1995. Địa chỉ: 105D, ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn T, sinh năm 1979. Trần Quyết C, sinh năm 1977; Trần Bằng L, sinh năm 1985, Trần Văn Tân A, sinh năm 1987. Cùng địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Trần Ly S, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp 9, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo uỷ quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Hiệp P, sinh năm 1995. Địa chỉ: 105D, ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Uông Thị P, ông Trần Quyết C, ông Trần Văn T, ông Trần Văn Tân A, bà Trần Bằng L và bà Trần Ly S có nghĩa vụ chuyển quyền sử dụng đất cho ông Trần Văn H thửa đất số 1184, tờ bản đồ số 2, diện tích 2.120m² tại xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre (qua đo đạc thực tế là 2.334,5m² thuộc thửa 146, tờ bản đồ 15).

- Ông Trần Văn H được quản lý, sử dụng thửa đất số 1184, tờ bản đồ số 2, diện tích 2.120m² tại xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre (qua đo đạc thực tế là 2.334,5m² thuộc thửa 146, tờ bản đồ 15).

Có hồ sơ đo đạc kèm theo

- Các đương sự được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thực hiện thủ tục theo qui định của pháp luật để ông Trần Văn H được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Đình chỉ yêu cầu chia thừa kế đối với thửa đất 1018, tờ bản đồ số 2 diện tích 1.720m² tại xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Về chi phí tố tụng là 8.010.000 đồng (tám triệu không trăm mười nghìn đồng) ông Trần Văn H tự nguyện chịu và đã nộp xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Trần Văn H được miễn án phí.

- Ông Trần Văn T được nhận số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005210 ngày 13/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Gấm